

Số: 220/2024/QĐST - HNGĐ

Phú X, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2024/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1990; HKTT: Tiểu khu Mỹ L, thị trấn Phú X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1985; HKTT: Tiểu khu Mỹ L, thị trấn Phú X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao cả ba con chung là Phạm Minh Q sinh ngày 09/10/2010, Phạm Gia L1 sinh ngày 14/02/2015, Phạm Gia H sinh ngày 28/7/2020 cho anh Phạm Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị H đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Trần Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, và tự nguyện sung ngân sách nhà nước 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại. Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0015564 ngày 17/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú X. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú X;
- Chi cục THADS huyện Phú X;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Anh Tuấn***

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).